

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Kỳ Phú năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Kỳ Anh năm 2023; căn cứ tình hình thực tế của địa phương; UBND xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân góp phần triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra; thương mại dịch vụ phát triển, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, quốc phòng - an ninh đảm bảo; cải thiện toàn diện đời sống Nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ CBCCVN, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp và sự phát triển của huyện, xã.

2. Yêu cầu

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án của xã về CCHC.

- Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản lý hiệu quả, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước từ xã đến xã; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành để thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ CBCCVC. Lấy kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công.

- Các ngành: Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin, Văn phòng HĐND-UBND xã, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả chịu trách nhiệm về các lĩnh vực thuộc ngành mình quản lý trong triển khai thực hiện CCHC.

- Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

- 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 có chất lượng, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phần đầu có ít nhất 01 sáng kiến (giải pháp mới) về CCHC áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định huyện công nhận; 4 - 5 sáng kiến kinh nghiệm được hội đồng xã công nhận.

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra CCHC đảm bảo thực chất và đúng quy định.

- Tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan UBND xã.

2. Cải cách thể chế

- Phần đầu từ 80% trở lên nội dung tại các Văn bản QPPL của Trung ương giao HĐND xã và UBND xã quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

- Ban hành đầy đủ các văn bản QPPL được cấp trên giao.

- Phần đầu 80% văn bản QPPL của Trung ương, của huyện, của xã được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60% số hồ sơ tiếp nhận của xã.

- 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu từ 85%.

- Tổ chức đối thoại của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp (phần đầu ít nhất từ 01 đến 02 cuộc trong năm).

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tối thiểu 85% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có tính chất đặc thù)

- Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ đối với 50% công chức cấp xã trong năm 2023;

5. Cải cách chế độ công vụ

- 85% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí công việc theo đúng tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Thực hiện kiểm tra công vụ tối thiểu 25% đối với UBND các xã;

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã; tiếp tục sắp xếp tinh giản biên chế đối với công chức, viên chức, cán bộ công chức cấp xã dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, đảm bảo đến năm 2025 đúng theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước của các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- 100% cơ quan nhà nước các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% hệ thống cơ sở dữ liệu mới xây dựng của UBND xã phải được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

- Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ 3 cấp và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia theo lộ trình của huyện.

- 100% phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã, UBND cấp xã thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt tương ứng các cấp là 60% - 40% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã, 100% UBND cấp xã thực hiện đúng quy trình xử lý văn bản trên phần mềm hồ sơ công việc (tiếp nhận, giao xử lý, tham mưu dự thảo, ban hành).

- 80% báo cáo chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn xã theo lộ trình Chính phủ.

- Từng bước thực hiện hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tối thiểu 35% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng.

- 100% cơ quan, đơn vị duy trì, cải tiến hệ thống tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015;

- 01 đơn vị sự nghiệp cấp xã, 40% trường THCS công lập, 20% trường tiểu học công lập hoàn thành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng năm 2023;

- Mở rộng hệ thống quản lý chất lượng tại 20% UBND xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

8. Tác động CCHC đến sự phát triển kinh tế - xã hội

- Phấn đấu đạt chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn và chỉ tiêu thành lập mới doanh nghiệp theo Nghị quyết HĐND xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức triển khai kịp thời có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch CCHC xã năm 2023. Xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm, bố trí nguồn lực, kinh phí phù hợp để triển khai đồng bộ trên 06 lĩnh vực CCHC; đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC của xã với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Triển khai xác định chỉ số CCHC của UBND các xã năm 2023 và triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC; kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị trực thuộc, UBND các xã. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Thường xuyên đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã và cấp trên giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn phụ trách các lĩnh vực cải cách hành chính, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu các cấp với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Cổng thông tin điện tử của xã; nâng cao vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Kịp thời ban hành các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của Trung ương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật hàng năm; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành đảm bảo các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp,

các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn xã kỳ 2019-2023.

- Tăng cường hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định hành chính, TTHC đề kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ những TTHC rườm rà, không cần thiết; giảm chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước.

- Định kỳ tổ chức thực hiện khảo sát để đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên tất cả các lĩnh vực để có giải pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Triển khai thực hiện tốt Đề án Đổi mới cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" và các quy chế, quy định phối hợp; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp, phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai tại Trung tâm HCC xã và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, các quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính... để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện và giám sát; đồng thời cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công xã và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

- Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính: duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Cơ quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản liên quan cải cách TTHC; trọng tâm triển khai một số văn bản như Nghị quyết 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức

chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công xã và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Tất cả TTHC thuộc thẩm quyền của 02 cấp (xã, xã) trên địa bàn xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của huyện. Đảm bảo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Hành chính công xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện.

- Rà soát, đề xuất bổ sung, nâng cấp hoàn thiện một số chức năng hỗ trợ trong giao dịch trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của huyện đảm bảo thuận tiện, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp khi khai thác, sử dụng; là công cụ giám sát, quản lý chất lượng giải quyết TTHC của công chức, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn giải quyết TTHC; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến về tất cả các TTHC cho cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị, đề xuất điều chỉnh phù hợp, tránh trùng lặp, chồng chéo. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa các phòng ban đảm bảo công việc thông suốt, hiệu quả; kịp thời điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp khi có hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức cấp xã thực hiện đào tạo đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và các kỹ năng liên quan.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế, hưởng các chế độ, chính sách theo đúng quy định.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ đối với công chức cấp xã.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022 - 2026 khi có chủ trương của Trung ương, của huyện.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Tiếp tục hoàn thiện các nội dung về vị trí việc làm trong các đơn vị theo quy định để làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và bổ nhiệm công chức, viên chức.

5. Cải cách công vụ

- Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, viên chức; quy định về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý.
- Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức trong cơ quan đơn vị. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29 KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND huyện. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Hà Tĩnh.
- Tiếp tục sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.
- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới công tác đánh giá CBCCVN theo hướng ngày càng thực chất, chú trọng sản phẩm, hiệu quả công việc. Rà soát, đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 1013/KH-UBND ngày 29/6/2022 của UBND xã về tinh giản biên chế hưởng lương ngân sách Nhà nước và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, giai đoạn 2022 - 2026.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.
- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Tập trung thực hiện nhiệm vụ xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 của các đơn vị.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Phối hợp các ngành, các cấp từng bước kết nối liên thông hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở theo quy định và lộ trình của huyện.

- Cập nhật, quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu được ban hành thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện; thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu theo quy định hiện hành; triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung (LGSP) theo lộ trình của huyện.

- Tổ chức hiệu quả Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp ủy, chính quyền các cấp, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp. Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của xã được thực hiện trực tuyến và liên thông với báo cáo của huyện và của quốc gia.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số quốc gia được các Bộ, ngành, UBND huyện công bố. Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ thanh toán

không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng...

- Tiếp tục thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của UBND xã.

- Thực hiện các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, thường xuyên phối hợp với Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của huyện kịp thời xử lý các sự cố mất an toàn thông tin trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng đến lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan nhà nước cấp xã, cấp xã để đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tiễn.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn chuyên sâu về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố an ninh mạng, chuyển đổi số do huyện tổ chức.

- Tổ chức tuyên truyền đến người dân thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đẩy mạnh chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Tập huấn, hướng dẫn, nâng cao năng lực cho tổ chuyển đổi số cộng đồng.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

- Phối hợp với các đầu mối thư ký ISO tại các đơn vị nhằm tăng cường công tác tuyên truyền về tính hiệu quả của việc ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào quá trình thực thi nhiệm vụ dưới hình thức tập huấn, phổ biến mục tiêu nhiệm vụ, trao đổi thông tin thông qua mạng xã hội như: nhóm chat zalo, facebook... Thường xuyên giám sát, kiểm tra tiến độ của các đơn vị bằng hình thức đột xuất hoặc định kỳ 6 tháng để chấn chỉnh kịp thời các tồn tại, hạn chế.

8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội

8.1. Mức độ thu hút đầu tư

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên Cổng thông tin điện tử xã và các kênh thông tin điện tử của xã.

- Thực hiện đồng bộ giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, phát huy hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh địa phương (DDCI). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tạo môi trường bình đẳng, thuận lợi đối với các nhà đầu tư.

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất được HĐND huyện thông qua, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử xã Kỳ Châu tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm, các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã.

8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ngành các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm những đơn vị, cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát các cơ chế, chính sách đã ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đang còn hiệu lực để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền dừng thực hiện và bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp; sửa đổi, tích hợp, ban hành các chính sách mới để thực hiện đảm bảo thống nhất, đồng bộ, thiết thực, phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của xã.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018; Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND huyện.

8.3. Thu ngân sách

- Chỉ đạo quản lý, khai thác tốt nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách.

- Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh, kiểm tra và giám sát thuế nhằm chống chuyển giá, trốn thuế, thất thu ngân sách các cấp.

- Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; phấn đấu thu hết số nợ kỳ trước chuyển sang, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát thủ tục hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính thuế và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các nội dung liên quan đến tổ chức, cá nhân nộp Thuế; tăng tỷ lệ nhận - xử lý - trả hồ sơ điện tử, trực tuyến, nâng cao trách nhiệm giải trình; làm tốt công tác tuyên truyền hỗ trợ chính sách pháp luật Thuế, tuyên truyền thủ tục hành chính Thuế, thủ tục hành chính trực tuyến; quản trị, vận hành và khai thác hệ thống mạng, hạ tầng truyền thông và các ứng dụng đảm bảo chất lượng, bảo mật và an toàn dữ liệu theo đúng quy định; 100% doanh nghiệp phát sinh kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện theo Phụ lục (gửi kèm)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các phòng, ban, đơn vị; các xã:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.
2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban ngành thuộc UBND xã:

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm tính chất nhiệm vụ của đơn vị mình; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2023 theo chức năng nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2023 của xã.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra về thực hiện cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân xã.

- Các ngành chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Văn phòng HĐND&UBND xã, Tài chính, Tư pháp, Văn hóa - Thông tin chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính, đồng thời tổng hợp báo cáo qua Văn phòng UBND về các nội dung công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công (định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và đột xuất khi có yêu cầu theo quy định).

- Văn phòng UBND - Thường trực công tác CCHC của xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; tổng hợp báo cáo UBND xã và Phòng Nội vụ, UBND huyện về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã theo đúng quy định.

2. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Tăng cường việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức giải quyết TTHC.

3. Ban Văn hóa

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa chương trình, nội dung tuyên truyền về CCHC; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC; hàng tuần, hàng tháng chủ động phối hợp với Văn phòng UBND, các ban ngành có liên

quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã.

- Nâng cao chất lượng chuyên trang CCHC, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã; thực hiện chuyên mục “Cải cách hành chính” có hiệu quả.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã

Phối hợp với các ban ngành liên quan trong công tác truyền thông; giám sát, phản biện nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan đóng trên địa bàn xã; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND xã để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kiên Quyết